

Nội dung bài viết

1. [Bộ 13 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 6 Bài 1: Vị trí, hình dạng và kích thước của Trái Đất](#)
2. [Đáp án bộ 13 câu hỏi Địa 6 Bài 1 trắc nghiệm: Vị trí, hình dạng và kích thước của Trái Đất](#)

Bộ 13 bài tập trắc nghiệm Địa Lí 6 Bài 1: Vị trí, hình dạng và kích thước của Trái Đất

Câu 1: Hệ Mặt Trời bao gồm

- A. Mặt Trời và 8 hành tinh chuyển động xung quanh nó.
- B. Mặt Trời, Mặt Trăng và Trái Đất.
- C. Mặt Trời và các vệ tinh chuyển động xung quanh nó.
- D. Mặt Trời và 9 hành tinh chuyển động xung quanh nó.

Câu 2: Theo thứ tự xa dần Mặt Trời, Trái Đất ở vị trí thứ mấy?

- A. Thứ 2.
- B. Thứ 3.
- C. Thứ 4.
- D. Thứ 5.

Câu 3: Trái Đất có dạng

- A. hình elip.
- B. hình tròn.
- C. hình cầu.
- D. hình bầu dục.

Câu 4: Đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu gọi là

- A. vĩ tuyến.
- B. kinh tuyến.

C. xích đạo

D. đường chuyển ngày quốc tế.

Câu 5: Đường kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc được ghi số

A. 180^0

B. 0^0

C. 90^0

D. 60^0

Câu 6: Đường kinh tuyến gốc 00 đi qua đài thiên văn Grin- uyt thuộc quốc gia nào sau đây?

A. Anh.

B. Pháp.

C. Đức.

D. Liên Bang Nga.

Câu 7: Đối diện với kinh tuyến gốc là

A. kinh tuyến 90^0

B. kinh tuyến 180^0

C. kinh tuyến 360^0

D. kinh tuyến 100^0

Câu 8: Vai trò của hệ thống kinh, vĩ tuyến trên quả Địa Cầu là

A. xác định được vị trí của mọi điểm trên bản đồ.

B. thể hiện đặc điểm các đối tượng địa lí trên bản đồ.

C. thể hiện số lượng các đối tượng địa lí trên bản đồ.

D. xác định được mối liên hệ giữa các địa điểm trên bản đồ.

Câu 9: Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời theo thứ tự xa dần Mặt Trời là

A. Sao Thủy, sao Kim, Trái Đất, sao Hỏa, sao Mộc, sao Thổ, Thiên Vương, Hải Vương.

B. Sao Thủy, Trái Đất, sao Mộc, sao Hỏa, sao Thổ, sao Mộc, Hải Vương, Thiên Vương.

C. Sao Thủy, sao Kim, sao Hỏa, sao Mộc, Trái Đất, sao Thổ, Thiên Vương, Hải Vương.

D. Trái Đất, Sao Thủy, sao Kim, sao Hỏa, sao Mộc, sao Thổ, Thiên Vương, Hải Vương.

Câu 10: Cho biết hệ tọa độ địa lí của Việt Nam là: vĩ độ: $23^{\circ}23'N - 8^{\circ}34'N$ và kinh độ: $102^{\circ}109'E - 109^{\circ}24'E$. Vị trí địa lí nước ta:

A. Nằm hoàn toàn ở Bắc bán cầu và thuộc nửa cầu Đông.

B. Nằm hoàn toàn ở Nam bán cầu và thuộc nửa cầu Tây.

C. Nằm hoàn toàn ở Nam bán cầu và thuộc nửa cầu Đông.

D. Nằm hoàn toàn ở Bắc bán cầu và thuộc nửa cầu Tây.

Câu 11: Trên quả Địa cầu, nếu cứ cách nhau 100, ta vẽ một kinh tuyến, thì có tất cả

A. 360 kinh tuyến.

B. 36 kinh tuyến.

C. 180 kinh tuyến.

D. 18 kinh tuyến.

Câu 12: Trên quả Địa cầu, nếu cứ cách nhau 100, ta vẽ một vĩ tuyến thì có tất cả

A. 181 vĩ tuyến.

B. 180 vĩ tuyến.

C. 18 vĩ tuyến.

D. 19 vĩ tuyến.

Câu 13: Trái Đất có sự sống vì

A. có khoảng cách phù hợp từ Trái Đất đến Mặt Trời

B. có dạng hình cầu.

C. có sự phân bố lục địa và đại dương.

D. có kích thước rất lớn.

Đáp án bộ 13 câu hỏi Địa 6 Bài 1 trắc nghiệm: Vị trí, hình dạng và kích thước của Trái Đất

Câu 1:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Hệ Mặt Trời bao gồm Mặt Trời và 8 hành tinh chuyển động xung quanh nó: sao Thủy, sao Kim, Trái Đất, sao Hỏa, sao Mộc, sao Thổ, sao Thiên Vương, sao Hải Vương.

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: **B**

Lời giải

Theo thứ tự xa dần Mặt Trời, Trái Đất ở vị trí thứ 3.

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: **C**

Lời giải

Trái Đất có dạng hình cầu.

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: **B**

Lời giải

Đường nối liền hai điểm cực Bắc và cực Nam trên bề mặt quả Địa Cầu gọi là kinh tuyến.

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: **B**

Lời giải

- *Kinh tuyến gốc* là kinh tuyến số 0^0 , đi qua đài thiên văn Grin- ulyt ở ngoại ô thành phố Luân Đôn (nước Anh)

- *Vĩ tuyến gốc*: vĩ tuyến số 0^0 (đường Xích đạo)

=> Như vậy kinh tuyến gốc và vĩ tuyến gốc đều được ghi số 0^0

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Đường kinh tuyến gốc 0^0 đi qua đài thiên văn Grin- uýt ở ngoại ô thành phố Luân Đôn, nước Anh.

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: **B**

Lời giải

Trái Đất hình cầu, kinh tuyến là những đường thẳng cắt dọc (từ cực Bắc đến cực Nam), một vòng Trái Đất tương đương 360^0 với 360 kinh tuyến.

=> Do vậy đối diện kinh tuyến gốc 0^0 (một nửa vòng Trái Đất) là kinh tuyến 180^0 .

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Các hệ thống kinh, vĩ tuyến gồm kinh tuyến đông, kinh tuyến tây và vĩ tuyến Bắc, vĩ tuyến Nam.
=> Nhờ có hệ thống kinh, vĩ tuyến người ta có thể xác định được vị trí của mọi địa điểm trên quả Địa Cầu.

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Các hành tinh trong Hệ Mặt Trời theo thứ tự xa dần Mặt Trời là Sao Thủy, sao Kim, Trái Đất, sao Hỏa, sao Mộc, sao Thổ, Thiên Vương, Hải Vương.

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Quan sát ta hệ tọa độ địa lí nước ta về vĩ độ và kinh độ:

- Vĩ độ: $23^{\circ}23'N - 8^{\circ}34'N \rightarrow$ nước ta thuộc bán cầu Bắc.

- Kinh độ: $102^{\circ}109'D - 109^{\circ}24'D \rightarrow$ nước ta thuộc bán cầu Đông hay Tây.

\Rightarrow Như vậy, nước ta nằm hoàn toàn ở Bắc bán cầu và thuộc nửa cầu Đông.

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: **B**

Lời giải

Trên quả Địa cầu, nếu cứ cách 1° ta vẽ một kinh tuyến thì có tất cả 360 kinh tuyến.

\Rightarrow Vậy cứ cách 10° , ta vẽ một kinh tuyến thì có tất cả: $360 : 10 = 36$ kinh tuyến.

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: **D**

Lời giải

Với mỗi vĩ tuyến cách nhau 1° thì trên bề mặt quả Địa Cầu từ cực Bắc đến cực Nam có tất cả 181 vĩ tuyến. Trong đó, 1 vĩ tuyến là đường Xích đạo, 90 vĩ tuyến ở nửa cầu Bắc và 90 vĩ tuyến ở nửa cầu Nam.

\Rightarrow Cứ cách 10° vẽ một vĩ tuyến thì ta có: $90 : 10 = 9$ vĩ tuyến Bắc ở nửa cầu Bắc và $90 : 10 = 9$ vĩ tuyến Nam ở nửa cầu Nam.

Xích đạo 0° là 1 vĩ tuyến dài nhất ở giữa hai bán cầu

\Rightarrow Vậy cứ cách 10° vẽ một vĩ tuyến thì ta có: $9 + 9 + 1 = 19$ vĩ tuyến.

\Rightarrow Chọn D

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: **A**

Lời giải

Do khoảng cách từ Trái Đất đến Mặt Trời hợp lí, không quá gần hay quá xa nên Trái Đất luôn nhận được một lượng nhiệt và ánh sáng phù hợp (không quá nóng, không quá lạnh) \rightarrow con người và sinh vật có thể phát triển, trên Trái Đất tồn tại sự sống.